TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2022/QĐCNTTLH	*Hải An, ngày 01 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh Trịnh Văn B và chị Lê Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trịnh Văn B và chị Lê Thị T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trịnh Văn B; địa chỉ: Tổ dân phố H 4, phường Đ 2, Hải An, Hải Phòng.

Chị Lê Thị Thu; địa chỉ: Tổ dân phố H 4, phường Đ 2, Hải An, Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn B và chị Lê Thị T cùng thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh B và chị T có 02 con chung Trịnh Việt A sinh năm 1999 và Trịnh Văn H sinh năm 1997. Cả hai con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh B và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải (nay là phường Đông Hải 2), Hải An, HP;
(đăng ký kết hôn số 103 ngày 25/8/2003)
-Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường